



ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin về học phần

- Tên học phần: Phân tích diễn ngôn (Discourse Analysis)
- Mã học phần: ENG492
- Số tín chỉ: 2 (1/1/2)
- Cấp đào tạo: Đại học
- Loại học phần: Tự chọn
- Học phần tiên quyết: ENG322
- Đơn vị phụ trách: Khoa Ngoại Ngữ
- Số giờ tín chỉ: 45, trong đó:
 - Lý thuyết: 15 (1 tín chỉ LT = 15 tiết)
 - Thực hành: 30 (1 tín chỉ TH = 30 tiết)
 - Thực tập: 0 (1 tín chỉ TT = 60 giờ TT tại cơ sở)
 - Đồ án/ Khóa luận: 0 (1 tín chỉ ĐA/KL = 45 giờ làm ĐA/KL)

2. Thông tin về giảng viên

Giảng viên 1:

- Họ và tên: Huỳnh Hữu Hiền
- Chức danh, học vị: Giảng viên, Thạc sĩ
- Thời gian làm việc: Giờ hành chính (8:00-17:00)
- Địa điểm làm việc: Khoa Ngoại Ngữ - Trường Đại học Văn Hiến
- Điện thoại: 078 2467468
- Email: HienHH@vhu.edu.vn

Giảng viên 2:

- Họ và tên: Đồng Thị Khánh Duyên
- Chức danh, học vị: Thạc sĩ
- Thời gian làm việc: Giờ hành chính (8:00-17:00)
- Địa điểm làm việc: Khoa Ngoại Ngữ - Trường Đại học Văn Hiến
- Điện thoại:
- Email: duyendtk@vhu.edu.vn

3. Tóm tắt nội dung học phần

Học phần Phân tích diễn ngôn nghiên cứu ngôn ngữ ở cấp độ trên câu (beyond the sentence level) trong giao tiếp ngôn ngữ nói và viết, mối quan hệ giữa câu/phát ngôn với ngữ cảnh và tình huống.

Học phần này giới thiệu cho người học một số lý thuyết chính, trang bị những khái niệm, thuật ngữ và cách thức thực hành trong Phân tích diễn ngôn, mối quan hệ giữa các thành tố ngôn ngữ, mối quan hệ giữa diễn ngôn/văn bản và ngữ cảnh.

Cụ thể, môn học sẽ giới thiệu các khái niệm cơ bản về Diễn ngôn và Văn bản, Câu và Phát ngôn, đặc điểm Ngữ cảnh tình huống, Ngữ pháp diễn ngôn, Cấu trúc thông tin, Lý thuyết hành động lời nói, Nguyên tắc cộng tác hội thoại, Ngữ dụng học, Lược đồ thông tin nền (Schemata).

4. Mục tiêu của học phần

Học phần có những mục tiêu chính sau đây:

- Trang bị cho người học các lý thuyết và khái niệm cơ bản về diễn ngôn, văn bản, hội thoại, ngữ cảnh tình huống.
- củng cố kiến thức đã học về ngữ pháp, và các kỹ năng biên phiên dịch, kỹ năng nói và viết.
- Nâng cao năng lực tư duy phản biện.

5. Chuẩn đầu ra của học phần:

Mã CDR	Nội dung chuẩn đầu ra
Kiến thức	
CLO1	Hiểu và nắm bắt được các đặc điểm, chức năng của diễn ngôn và phân tích diễn ngôn, sự khác biệt giữa câu và phát ngôn, đặc điểm, nguyên lý cộng tác hội thoại và phép lịch sự, cấu trúc thông tin. Hiểu và nắm bắt được các vấn đề về lý thuyết hành vi ngôn ngữ, đặc điểm, chức năng của ngữ dụng học, ngữ cảnh tình huống, lược đồ thông tin nền (Schemata)
Kỹ năng	
CLO2	Có kỹ năng vận dụng và phân tích, trình bày được các vấn đề chính liên quan đến diễn ngôn, các yếu tố của ngữ cảnh tình huống, hội thoại và ngữ dụng học vào thực hành giao tiếp (nói và viết) và dịch thuật.
CLO3	Có kỹ năng học tập độc lập và tăng cường kỹ năng tư duy phản biện thông qua năng lực phân tích diễn ngôn
Mức độ tự chủ và trách nhiệm	
CLO4	Có khả năng làm việc độc lập, làm việc nhóm. Xây dựng và trình bày các quan điểm cá nhân một cách tự tin, khéo léo, chuyên nghiệp.

Mã CDR	Nội dung chuẩn đầu ra
CLO5	Chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm thông qua việc hoàn thiện hành vi ngôn ngữ trong giao tiếp và xây dựng kỹ năng tư duy phản biện

Ma trận liên kết giữa Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo và Chuẩn đầu ra học phần

Chuẩn đầu ra	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PLO10	PLO11	PLO12	PLO13
CLO1	x	x	x										
CLO2				x									
CLO3					x								
CLO4						x							
CLO5									x		x		

Ghi chú: PLOs (Programme Learning Outcomes): Chuẩn đầu ra cấp CTĐT

CLOs (Course Learning Outcomes): Chuẩn đầu ra học phần

6. Nội dung chi tiết của học phần

	Nội dung	Đáp ứng CLOs
LESSON 1	KEY CONCEPTS IN DISCOURSE ANALYSIS	
1.1	Definitions	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
1.2	Discourse and identity	
1.3	Discourse and gender	
1.4	Discourse and culture	
1.5	Discourse and communication	
1.6	Sentence and utterance	
LESSON 2	DISCOURSE GRAMMAR	
2.1	Pattern of cohesion	CLO1, CLO3, CLO4, CLO5
2.2	Pattern of coherence	
LESSON 3	CONVERSATION ANALYSIS	
3.1	Introduction	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5
3.2	Turn taking	
3.3	Adjacency pairs	
3.4	Topic management	
3.5	Information structure	

	Nội dung	Đáp ứng CLOs
LESSON 4	THE COOPERATIVE PRINCIPLE AND POLITENESS	
4.1	Introduction to the cooperative principle	CLO1, CLO3, CLO5 CLO2, CLO4,
4.2	Implicature	
4.3	Maxims	
4.3	Politeness (Positive vs negative)	
LESSON 5	SPEECH ACT THEORY	
5.1	Locution, illocution and perlocution	CLO1, CLO3, CLO5 CLO2, CLO4,
5.2	Categories of speech acts	
5.3	Direct and indirect speech acts	
5.4	Performative and constative utterances	
5.5	Fecility conditions	
LESSON 6	DISCOURSE AND PRAGMATICS	
6.1	Definition of pragmatics	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5
6.2	Speech acts vs discourse acts	
6.3	Implicature	
6.4	Presupposition	
6.5	Schemata theory and background knowledge	

7. Phân bổ thời gian theo tiết và điều kiện thực hiện:

Lesson	Tên chương	Số tiết					Ghi chú
		Lý thuyết	Bài tập	Thực hành	Tự học	Tổng	
1		2,5	5		15	22,5	
2		2,5	5		15	22,5	
3		2,5	5		15	22,5	
4		2,5	5		15	22,5	
5		2,5	5		15	22,5	
6		2,5	5		15	22,5	
Tổng		15	30		90	135	

8. Phương pháp giảng dạy:

Giảng viên giảng dạy với sự kết hợp của một số phương pháp sau:

- Thảo luận nhóm

- Làm việc theo cặp và cá nhân
- Giao bài tập về nhà
- Làm bài tập nhóm
- Hướng dẫn tự học

Phương pháp giảng dạy	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5
Thảo luận nhóm			X	X	
Làm việc theo cặp và cá nhân			X	X	
Giao bài tập về nhà					X
Đọc và làm bài theo hướng dẫn	x	x		x	
Hướng dẫn tự học					x

9. Phương pháp học tập

Sinh viên học tập với sự kết hợp của một số phương pháp sau:

- Thực hành kỹ năng phân tích, phản biện
- Luyện kỹ năng làm việc nhóm
- Luyện kỹ năng làm việc theo cặp và cá nhân
- Luyện tính kỷ luật và trách nhiệm trong quá trình làm việc nhóm và bài tập về nhà
- Luyện kỹ năng tự học.

10. Thang điểm đánh giá: Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến 1 chữ số thập phân.

11. Phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập

Sinh viên được đánh giá kết quả học tập trên cơ sở hai điểm thành phần như sau:

1. *Điểm đánh giá quá trình: trọng số 40% bao gồm:*
 - a. Điểm chuyên cần: 1 điểm, trọng số 4%
 - b. Điểm hoạt động tương tác tại lớp: 4 điểm, trọng số 16%
 - c. Điểm kiểm tra giữa kỳ: 5 điểm, trọng số 20%
2. *Điểm thi kết thúc học phần: trọng số 60%*

Hình thức thi: Tiểu luận hoặc bài tập lớn

Ma trận quan hệ giữa Chuẩn đầu ra và phương pháp kiểm tra, đánh giá

Hình thức đánh giá	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5
Tiểu luận	x	x	x	x	x
Dự lớp	x	x	x	x	x

12. Tài liệu phục vụ cho học phần

13.1. Tài liệu chính

Tannen, D., Hamilton, H.E., & Schiffrin, D. (2015). The handbook of discourse analysis, Oxford: Backwell Publishers

Widdowson, H.G. (2004). Discourse analysis. Oxford: Oxford University Press

13.2. Tài liệu tham khảo

Brown, G. (1983). Discourse analysis. Cambridge: Cambridge University Press

Fairclough, Norman (2011). Language and power. London: Routledge.

Jones, R.H., Chik, A., & Hafner, C.A. (2015). Discourse and digital practice. New York: Routledge.

McCarthy, M. (1991). Discourse analysis for language teachers. Cambridge: Cambridge University Press.

TP.Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 5 năm 2024

Duyệt

Trưởng Bộ môn
(Ký và ghi rõ họ tên)

Giảng viên biên soạn
(Ký và ghi rõ họ tên)

HUỲNH HỮU HIỀN